

Số: 66/2017/QĐST-DS

Bù Đóp, ngày 11 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Ph, sinh năm: 1974; Địa chỉ: khu phố P, phường P, thị xã PL, tỉnh BP

Bị đơn: bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1977; Địa chỉ: ấp 08, xã T, huyện B, tỉnh BP.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Đ có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Ph số tiền **3.000.000.000đ (ba tỉ đồng)**.

Kể từ ngày ông Ph có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bà Đ còn phải trả cho ông Ph tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu **41.000.000đồng**(bốn mươi một triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chi cục thi hành án dân sự huyện B trả lại cho ông Ph 41.000.000đồng(bốn mươi một triệu đồng) mà ông Ph đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đóp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016650, ngày 15/9/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS nhân dân huyện Bù Đốp;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trương Thị Việt Nga